TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM (HNX: PVS)

Ngành	DẦU KHÍ
KHUYẾN NGHỊ	**MUA**
Giá mục tiêu	42,500
Giá hiện tại	34,200
Thay đổi	+24.2%
Ngày	*05/08/2026*

Một số chỉ tiêu chính	2025	2026F
Doanh thu thuần	**32,718**	**36,231**
Lợi nhuận gộp	1,871	2,875
EBITDA	3,053	3,404
LN ròng	**1,921**	**2,123**
Biên EBITDA	9.33%	9.40%
EPS (VND)	3,616	3,213
BVPS (VND)	29,441	25,101
ROE	11.94%	11.89%
ROA	5.08%	4.73%

Diễn biến giá cổ phiếu



Cơ cấu cổ đông

Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam	51.38%
CTBC Vietnam Equity Fund	3.77%
Vietnam Investment Property Holdings Ltd	2.40%
Norges Bank	1.30%

CHUYÊN GIA PHÂN TÍCH

Nguyễn Ngọc Hải

hainn@psi.vn

ĐÓN GIÓ NGOÀI KHƠI VƯƠN SÓNG TĂNG TRƯỞNG

Kết quả kinh doanh 6T.2026 duy trì đà tăng trưởng tích cực. Lũy kế 6T.2026, doanh thu hợp nhất đạt 17,288 tỷ đồng (+29.3% YoY), hoàn thành 104.8% kế hoạch quản trị 6 tháng. Lợi nhuận trước thuế đạt 1,284 tỷ đồng (+53.4% YoY), tương ứng 202.3% kế hoạch, trong khi lợi nhuận sau thuế đạt khoảng 998 tỷ đồng (+63% YoY).

Triển vọng 2H.2026: Đón sóng chu kỳ đầu tư mới. PVS là một trong những doanh nghiệp hưởng lợi trực tiếp từ chu kỳ đầu tư thượng nguồn mới của Việt Nam, với backlog hiện ở mức cao kỷ lục nhờ các dự án quy mô lớn như Lô B – Ô Môn, Sư Tử Trắng 2B và Lạc Đà Vàng. Bên cạnh đó, trong 2H.2026, việc mở rộng sang điện gió ngoài khơi và điện hạt nhân giúp PVS đa dạng hóa nguồn backlog và duy trì dư địa tăng trưởng sau khi các dự án dầu khí hiện hữu hoàn thành.

FSO PTSC LDV – Kỳ vọng đóng góp doanh thu từ quý IV/2026. Dự án FSO PTSC LDV hiện đã hoàn tất giai đoạn đóng mới và đang trong quá trình được lai dắt về Việt Nam. Theo kế hoạch, công trình dự kiến cập cảng trong đầu tháng tới trước khi được vận chuyển ra mỏ để triển khai các hạng mục lắp đặt ngoài khơi và chạy thử.

Mảng M&C tiếp tục là động lực tăng trưởng chính của PVS. PVS hiện tại đang sở hữu lượng backlog lớn và tiến độ triển khai tại các dự án trọng điểm được đánh giá là tích cực. Ngoài các dự án đang triển khai, chúng tôi kỳ vọng PVS với kinh nghiệm, năng lực và quy mô hiện tại sẽ tiếp tục có khả năng giành thêm các hợp đồng EPCIC mới như Hải Sư Vàng, Rồng Đôi Mới và Cá Voi Xanh đang được thúc đẩy phát triển và tiềm năng mở rộng sang thị trường Trung Đông.

Điện gió ngoài khơi duy trì tiến độ tích cực. Mảng điện gió ngoài khơi tiếp tục ghi nhận tiến độ tích cực tại các dự án trọng điểm. Cụ thể, dự án Baltica 2 (Ba Lan) đã hoàn thành khoảng 97% khối lượng công việc và dự kiến hạ thủy, vận chuyển sang châu Âu trong tháng tới. Dự án Fengmiao OSS cũng đạt khoảng 95% tiến độ và dự kiến hạ thủy trong cùng thời điểm, trong khi Formosa 4 đã hoàn thành khoảng 45% khối lượng thi công.

Điện hạt nhân mở ra dư địa backlog giai đoạn 2028 - 2030. PVS hiện đang nghiên cứu khả năng tham gia chuỗi cung ứng của dự án và đánh giá triển vọng ở mức khả quan. Chúng tôi cho rằng điện hạt nhân sẽ trở thành động lực backlog mới trong trung và dài hạn, góp phần đa dạng hóa nguồn việc của PVS bên cạnh các dự án dầu khí, điện gió ngoài khơi và LNG.

PVS thông qua phương án tăng vốn điều lệ lên 6,137 tỷ đồng. Tại ĐHĐCĐ thường niên, cổ đông đã thông qua phương án chia cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 20% (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu được nhận thêm 2 cổ phiếu mới), tương đương phát hành gần 102.3 triệu cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Sau đợt phát hành, vốn điều lệ của PVS dự kiến tăng lên hơn 6,137 tỷ đồng.

Định giá

Chúng tôi đưa ra khuyến nghị **MUA** đối với cổ phiếu PVS với giá mục tiêu 12 tháng là **42,500 đồng/cp**

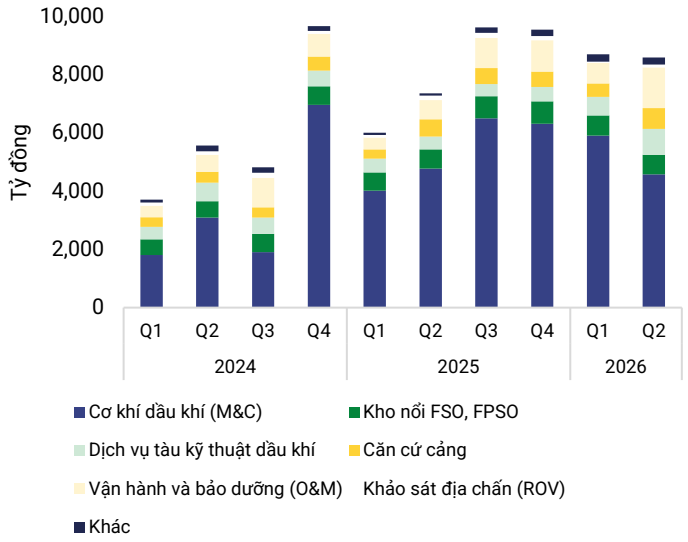
I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Kết quả kinh doanh 6T.2026 duy trì đà tăng trưởng tích cực. Trong Q2/2026, PVS ghi nhận doanh thu thuần 8,589 tỷ đồng (+16.7% YoY) và lợi nhuận sau thuế 562 tỷ đồng (+80.0% YoY), nhờ tiến độ triển khai tích cực tại các dự án cơ khí dầu khí và công nghiệp quy mô lớn. Trong đó, mảng Vận hành và Bảo dưỡng (O&M) ghi nhận doanh thu 1,398 tỷ đồng, tăng 112.3% YoY, nhờ hoạt động sửa chữa, vận hành, lắp đặt và bảo dưỡng các công trình được đẩy mạnh. Tăng trưởng lợi nhuận trong kỳ được hỗ trợ đáng kể bởi khoản bồi thường liên quan đến dự án điện gió bị hủy, qua đó thúc đẩy lợi nhuận sau thuế.

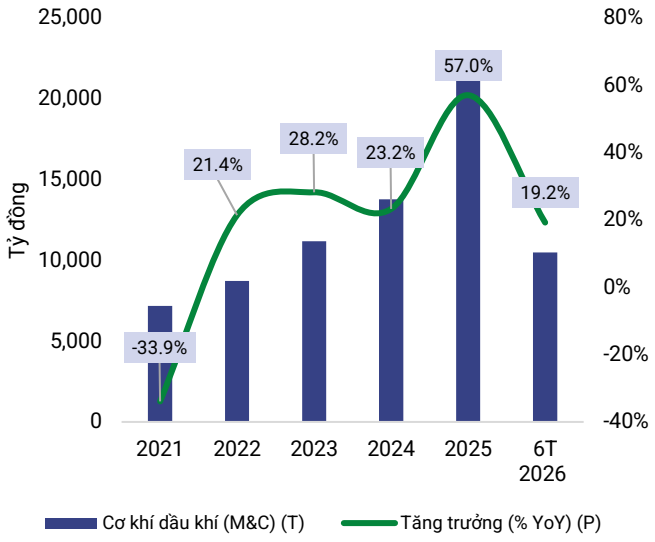
Lũy kế 6T.2026, doanh thu hợp nhất đạt 17,288 tỷ đồng (+29.3% YoY), hoàn thành 104.8% kế hoạch quản trị 6 tháng. Lợi nhuận trước thuế đạt 1,284 tỷ đồng (+53.4% YoY), tương ứng 202.3% kế hoạch, trong khi lợi nhuận sau thuế đạt khoảng 998 tỷ đồng (+63% YoY).

Động lực tăng trưởng tiếp tục đến từ mảng Cơ khí Dầu khí & Xây lắp (M&C), bao gồm các dự án dầu khí, điện gió ngoài khơi và công trình công nghiệp, với doanh thu đạt 10,491 tỷ đồng, tăng 19.2% YoY. Trong kỳ, PVS duy trì tiến độ triển khai tại hàng loạt dự án trọng điểm như Lô B – Ô Môn, Lạc Đà Vàng, Sư Tử Trắng giai đoạn 2B, Long Phú 1 cùng các dự án điện gió ngoài khơi.

Kết quả kinh doanh Q2 2026



Doanh thu mảng M&C



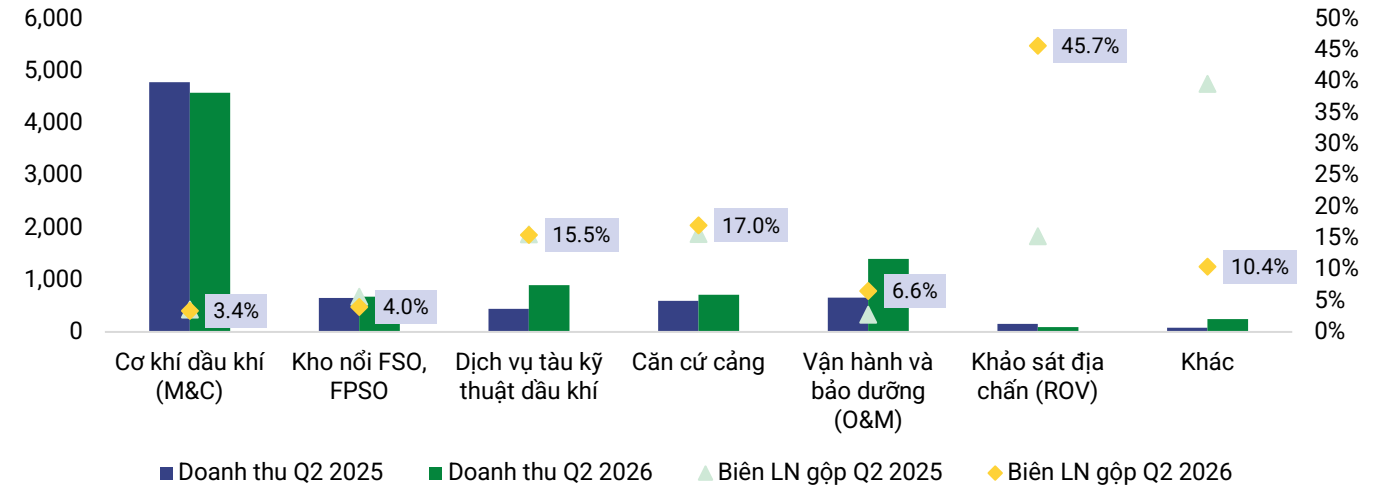
Nguồn: PVS, PSI tổng hợp

Biên lợi nhuận gộp phục hồi, M&C dẫn dắt đà cải thiện. Kể từ 01/01/2026, Thông tư 99/2025/TT-BTC có hiệu lực, thay đổi phương pháp hạch toán đối với chi phí dự phòng bảo hành xây dựng ngắn hạn. Theo quy định mới, khoản chi phí này được ghi nhận vào chi phí bán hàng thay vì giá vốn hàng bán (COGS) như trước đây, qua đó góp phần cải thiện biên lợi nhuận gộp của doanh nghiệp kể từ năm 2026.

Trong Q2/2026, biên lợi nhuận gộp của PVS tăng nhẹ lên 6.99%, so với 6.00% cùng kỳ. Tuy nhiên, mức cải thiện còn hạn chế do doanh nghiệp vẫn chịu áp lực chi phí trong bối cảnh nhiều dự án đang bước vào giai đoạn thi công cao điểm nhưng chưa đủ điều kiện ghi nhận doanh thu, khiến biên lợi nhuận gộp tại các mảng kinh doanh chủ yếu chưa có nhiều cải thiện. Mảng Vận hành và Bảo dưỡng (O&M) là điểm sáng, với biên lợi nhuận gộp tăng mạnh từ 2.79% lên 6.56%.

Lũy kế 6T/2026, biên lợi nhuận gộp của PVS cải thiện đáng kể, từ 5.22% lên 8.42%, trong đó động lực chính đến từ mảng M&C, với biên lợi nhuận gộp tăng từ 2.48% lên 6.60%.

Doanh thu và biên LN gộp các mảng hoạt động của PVS



Nguồn: PVS, PSI tổng hợp

II. TRIỂN VỌNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

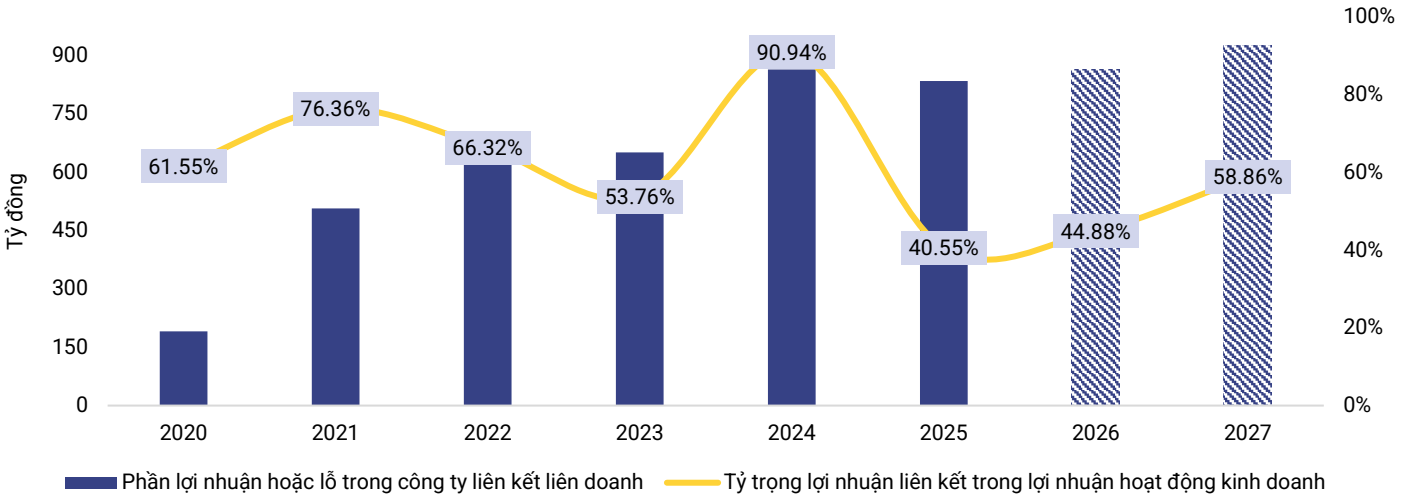
1. Triển vọng mảng FSO/FPSO

FSO PTSC LDV – Kỳ vọng đóng góp doanh thu từ quý IV/2026. Dự án FSO PTSC LDV hiện đã hoàn tất giai đoạn đóng mới và đang trong quá trình được lai dắt về Việt Nam. Theo kế hoạch, công trình dự kiến cập cảng trong đầu tháng tới trước khi được vận chuyển ra mỏ để triển khai các hạng mục lắp đặt ngoài khơi và chạy thử. Đây là kho nổi chứa và xuất dầu thô (FSO) được đóng mới hoàn toàn theo thiết kế thân đôi, có sức chứa trên 500,000 thùng dầu thô và công suất xử lý thiết kế đạt 20,000 thùng/ngày.

Đặc biệt dự án đã hoàn thành giai đoạn đóng mới chỉ sau hơn 18 tháng kể từ thời điểm ký hợp đồng vào tháng 11/2024, nhanh hơn đáng kể so với tiến độ hợp đồng. Theo kế hoạch hiện tại, sau khi hoàn tất công tác vận chuyển ra hiện trường, dự án sẽ triển khai các hạng mục lắp đặt ngoài khơi, đấu nối, chạy thử và hoàn thiện (HUC), với mục tiêu bàn giao cho Murphy Oil trong nửa đầu tháng 10/2026 hoặc sớm hơn nếu điều kiện thi công thuận lợi. Trên cơ sở tiến độ hiện nay, mục tiêu đón dòng dầu đầu tiên (First Oil) vào đầu tháng 10/2026 là hoàn toàn khả thi.

Với việc bổ sung FSO PTSC LDV và FSO Lô B (dự kiến vận hành từ năm 2027), đội tàu FSO/FPSO của PVS dự kiến tăng lên 7 tàu, qua đó mở rộng quy mô và tạo dư địa gia tăng đóng góp từ các công ty liên doanh, liên kết vào lợi nhuận của PVS.

Đóng góp của công ty liên doanh/liên kết vào lợi nhuận hoạt động



Nguồn: PVS, PSI tổng hợp

2. Triển vọng mảng cơ khí & xây lắp (M&C) - Các dự án dầu khí

Mảng M&C tiếp tục là động lực tăng trưởng chính của PVS. PVS hiện tại đang sở hữu lượng backlog lớn và tiến độ triển khai tại các dự án trọng điểm được đánh giá là tích cực.

Tại **dự án Lạc Đà Vàng (Murphy Oil),** PVS đang thực hiện ba gói thầu EPC gồm giàn công nghệ trung tâm (CPP), tuyến ống nội mỏ và kho nổi chứa dầu (FSO). Các hạng mục hiện được triển khai đúng kế hoạch, trong đó Giản xử lý trung tâm (CPP) đã hoàn thành chết tạo, đưa toan bộ công các module của công trình lên sà lan để chuẩn bị vận chuyển ra hiện trường, sẵn sàng bước vào giai đoạn lắp đặt ngoài khơi. Bên cạnh đó, FSO dự kiến được kéo về Việt Nam vào cuối tháng này hoặc đầu tháng tới trước khi vận chuyển ra khơi để lắp đặt và chạy thử.Theo kế hoạch của chủ đầu tư, mỏ Lạc Đà Vàng sẽ đón First Oil vào đầu Quý IV/2026, qua đó tạo tiền đề cho PVS hoàn tất các hạng mục còn lại và ghi nhận doanh thu trong giai đoạn cuối năm.

Đối với **dự án Lô B – Ô Môn**, PVS đang đảm nhận bốn gói thầu chủ chốt với tiến độ triển khai tích cực. Cụ thể, gói EPCI #1 (CPP) đã hoàn thành khoảng 65%, gói EPCI #2 (bốn giàn vệ tinh) đạt khoảng 95%, gói đường ống trên bờ Ô Môn – Cà Mau đạt 40–45%, trong khi gói FSO hoàn thành khoảng 45%. Nhìn chung, các gói thầu đều bám sát tiến độ và nằm trong tầm kiểm soát của doanh nghiệp, qua đó củng cố triển vọng duy trì khối lượng công việc lớn cũng như nguồn doanh thu M&C trong các quý tới. Bên cạnh đó, **dự án Sư Tử Trắng giai đoạn 2B** đã chính thức ký kết hợp đồng EPCIC và đang bước vào giai đoạn thiết kế kỹ thuật, mua sắm thiết bị, tạo thêm nguồn backlog cho giai đoạn 2027–2028.

Gói thầu	Phạm vi công việc	Cập nhật tiến độ
EPCI#1	Hợp đồng Thiết kế, mua sắm, thi công, và lắp đặt giàn công nghệ trung tâm, giàn ở và tháp đuốc thuộc dự án khí lô B	❖ Hoàn thành hơn 60% khối lượng tổng thể, trong đó thiết kế chi tiết đạt trên 99%, mua sắm đạt hơn 83% và thi công đạt trên 50%. Đến tháng 2/2026, dự án đã hoàn tất thi công, lắp đặt ngoài khơi các hạng mục nền móng quan trọng như chân đế giàn công nghệ trung tâm, chân đế giàn nhà ở và chân đế tháp đuốc
EPCI#2	Hợp đồng Thiết kế, mua sắm, thi công, và lắp đặt giàn thu gom/giàn đầu giếng và hệ thống đường ống nội mỏ thuộc dự án khí lô B	❖ Hiện đang được PVS tiếp tục triển khai song song với EPCI#1 trong chuỗi dự án Lô B – Ô Môn
EPCI#3	Hợp đồng Thiết kế, mua sắm, thi công, lắp đặt tuyến ống bờ, các trạm và chạy thử với SWPOC	❖ Gói Pipeline: Ngày 18/06/2026, PVS đã thực hiện thành công công tác kéo đẩy chuỗi ống lần đầu tiên xuống hào. ❖ Gói FOC: Ngày 19/06/2026, PVS đã hoàn thành thành công 1km cáp quang và hệ thống thông tin liên lạc (FOC) ❖ Gói SMP: Ngày 20/06/2026, khởi công hạng mục cung cấp vật tư, gia công chế tạo và lắp đặt kết cấu thép cho Trung tâm Phân phối khí Ô Môn

Nguồn: PVS, PSI tổng hợp

Ngoài các dự án dầu khí và điện gió ngoài khơi, PVS cũng đang mở rộng hoạt động sang các dự án công nghiệp quy mô lớn nhằm đa dạng hóa nguồn việc. **Dự án Hệ thống cung cấp nhiên liệu tàu bay tại Cảng Hàng không Quốc tế Long Thành** đã hoàn thành khoảng 97% khối lượng công việc và dự kiến bàn giao vào cuối năm nay. **Dự án Ethanol Long Sơn** hiện đạt khoảng 60% tiến độ, trong khi **dự án nâng cấp và thay thế tổ máy phát điện số 3** (STG3, công suất 41.4 MW) tại Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn đang được triển khai nhanh hơn kế hoạch. Đối với **Nhiệt điện Long Phú 1**, PVS đã trúng thầu một số gói thầu quan trọng trong tổng số 30 gói thầu của dự án. Theo kế hoạch hiện tại, dự án dự kiến vận hành thương mại (COD) vào cuối năm 2027, tuy nhiên tiến độ vẫn sẽ phụ thuộc đáng kể vào quá trình mua sắm turbine của chủ đầu tư là Tập đoàn Petrovietnam.

Ngoài các dự án đang triển khai, chúng tôi kỳ vọng PVS với kinh nghiệm, năng lực và quy mô hiện tại sẽ tiếp tục có khả năng giành thêm các hợp đồng EPCIC mới, qua đó bổ sung đáng kể vào backlog trong những năm tới, đặc biệt khi nhiều mỏ dầu khí mới tại Việt Nam như Hải Sư Vàng, Rồng Đôi Mới và Cá Voi Xanh đang được thúc đẩy phát triển và tiềm năng mở rộng sang thị trường Trung Đông. **Hiện tại backlog mảng M&C của PVS đang ở mức kỷ lục, ước đạt 5.0 tỷ USD trong giai đoạn 2025–2030.**

STT	Hợp đồng M&C (Triệu USD)	Tổng giá trị hợp đồng	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030
Dự án ngoài khơi		**4,053**							
1	Sư tử trắng - Giai đoạn 2B	380							
2	Lô B	1,157							
3	Cá Voi Xanh	830							
4	Lạc Đà Vàng	356							
5	Khánh Mỹ - Đầm Dơi	230							
6	Nhà máy Nhiệt điện Long Phú 1	600							
7	Hải Sư Vàng	500							
Dự án trên bờ		**700**							
1	Kho cảng LNG Thị Vải - GĐ 2	100							
2	Kho cảng LNG Thị Vải - GĐ 3	300							
3	Kho cảng LNG Sơn Mỹ	300							
Dự án khác		**264**							
1	Hệ thống cung cấp nhiên liệu máy bay – Long Thành	68							
2	Bồn chứa Ethanol Long Sơn	120							
3	Nâng cáp và thay thế STG3	76							
Tổng giá trị		**5,017**							

Nguồn: PVS, PSI tổng hợp

3. Triển vọng mảng cơ khí & xây lắp (M&C) - Các dự án năng lượng tái tạo và điện hạt nhân

Điện gió ngoài khơi duy trì tiến độ tích cực. Mảng điện gió ngoài khơi tiếp tục ghi nhận tiến độ tích cực tại các dự án trọng điểm. Cụ thể, dự án Baltica 2 (Ba Lan) đã hoàn thành khoảng 97% khối lượng công việc và dự kiến hạ thủy, vận chuyển sang châu Âu trong tháng tới. Dự án Fengmiao OSS cũng đạt khoảng 95% tiến độ và dự kiến hạ thủy trong cùng thời điểm, trong khi Formosa 4 đã hoàn thành khoảng 45% khối lượng thi công.

Đối với dự án nhà máy sản xuất cáp ngầm, PVS đang trong giai đoạn đàm phán cuối cùng để thành lập liên doanh với đối tác nước ngoài và kỳ vọng hoàn tất trong Q3/2026. Theo kế hoạch, dự án có thể khởi công từ 2027 và đi vào vận hành từ 2029, qua đó từng bước hoàn thiện chuỗi cung ứng cho ngành điện gió ngoài khơi.

Bên cạnh đó, dự án xuất khẩu điện gió sang Singapore cũng đang được thúc đẩy đúng lộ trình. Công tác khảo sát gió và thủy văn dự kiến hoàn tất trong tháng này, trong khi hồ sơ đề xuất kỹ thuật và thương mại sơ bộ sẽ được trình EMA Singapore vào tháng 9/2026. Dự án hướng tới FID vào năm 2029 và COD từ năm 2034, qua đó tạo dư địa tăng trưởng dài hạn và mở rộng sự hiện diện của PVS trong chuỗi giá trị năng lượng tái tạo khu vực.

Điện hạt nhân mở ra dư địa backlog giai đoạn 2028 - 2030. Việc Quốc hội thông qua chủ trương tái khởi động Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận và giao Petrovietnam làm chủ đầu tư Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 2 mở ra cơ hội tham gia chuỗi cung ứng cho PVS khi chương trình điện hạt nhân bước vào giai đoạn triển khai. PVS hiện đang nghiên cứu khả năng tham gia chuỗi cung ứng của dự án và đánh giá triển vọng ở mức khả quan, đặc biệt đối với các hạng mục có tỷ lệ nội địa hóa cao như hệ thống nước làm mát, kết cấu thép và các công trình phụ trợ, vốn được ước tính chiếm khoảng 50% tổng giá trị đầu tư. Bên cạnh đó, PVS đã phối hợp cùng Petrovietnam tổ chức các hội thảo với KEPCO (Hàn Quốc) nhằm trao đổi về chiến lược phát triển chuỗi cung ứng và nâng cao năng lực làm chủ công nghệ trong lĩnh vực điện hạt nhân.

Chúng tôi cho rằng điện hạt nhân sẽ trở thành động lực backlog mới trong trung và dài hạn, góp phần đa dạng hóa nguồn việc của PVS bên cạnh các dự án dầu khí, điện gió ngoài khơi và LNG.

Dự án	Công suất (MW	Ngày hoạt động dự kiến	Ghi chú
Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1	2,000 – 3,000	2030 - 2035	Vốn Nhà nước
Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 2	2,000 – 3,000	2030 - 2035	Vốn Nhà nước

Nguồn: Quyết định 1509, PSI tổng hợp

PVS thông qua phương án tăng vốn điều lệ lên 6,137 tỷ đồng. Trong bối cảnh ngành dầu khí bước vào chu kỳ đầu tư mới và thị trường năng lượng tái tạo ngoài khơi tiếp tục mở rộng mạnh mẽ, PVS đang chủ động củng cố năng lực tài chính nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho các dự án quy mô lớn trong giai đoạn tới. Tại ĐHĐCĐ thường niên, cổ đông đã thông qua phương án chia cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 20% (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu được nhận thêm 2 cổ phiếu mới), tương đương phát hành gần 102.3 triệu cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Sau đợt phát hành, vốn điều lệ của PVS dự kiến tăng lên hơn 6,137 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp cũng đã xây dựng lộ trình tăng vốn cho giai đoạn 2026–2030 nhằm chuẩn bị nguồn lực cho kế hoạch đầu tư dài hạn. Ngoài phương án phát hành cổ phiếu, PVS dự kiến kết hợp huy động vốn thông qua phát hành trái phiếu và tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược. Theo kế hoạch, vốn điều lệ của doanh nghiệp có thể được nâng lên khoảng 9,000 đến 15,000 tỷ đồng vào năm 2030, tạo nền tảng tài chính vững chắc để mở rộng hoạt động trong các lĩnh vực dầu khí, năng lượng ngoài khơi và các dự án công nghiệp quy mô lớn.

III. ĐỊNH GIÁ

Với các yếu tố như trên, chúng tôi điều chỉnh kết quả kinh doanh của PVS năm 2026 với doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế ở mức **36,230 tỷ đồng (+10.7% YoY)** và **2,123 tỷ đồng (+10.5% YoY)**. Sử dụng hai phương pháp định giá là chiết khấu dòng tiền và phương pháp hệ số so sánh, chúng tôi điều chỉnh định giá cho cổ phiếu PVS ở mức **35,400 đồng/cp.**

Phương pháp định giá	Tỷ trọng	Giá (đồng/cổ phiếu)
P/E	50%	44,515
FCFF	50%	40,466
Giá mục tiêu		**42,500**

Dựa trên những luận điểm đầu tư, phân tích rủi ro và các phương pháp định lượng. **Chúng tôi đưa ra khuyến nghị MUA với giá mục tiêu 12 tháng là 42,500 đồng/cổ phiếu, tương ứng tăng 24.2% so với giá đóng cửa ngày 05/08/2026 ở mức 34,200 đồng/cổ phiếu.**

Báo cáo tài chính (Đơn vị: Tỷ đồng)

Kết quả kinh doanh (tỷ VND)	2024	2025	2026F
Doanh thu thuần	**23,770**	**32,718**	**36,231**
Giá vốn hàng bán	22,705	30,848	33,356
Lợi nhuận gộp	**1,065**	**1,871**	**2,875**
Doanh thu hoạt động tài chính	569	927	1,012
Chi phí tài chính	217	129	99
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	864	826	864
Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp	1,330	1,389	2,631
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	**950**	**2,106**	**2,021**
Lợi nhuận khác	603	99	548
Lợi nhuận trước thuế	**1,553**	**2,205**	**2,569**
Lợi nhuận sau thuế	**1,255**	**1,921**	**2,123**
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	**1,070**	**1,850**	**1,972**

Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng)	2024	2025	2026F
Tài sản ngắn hạn	**23,882**	**27,202**	**29,641**
Tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn	15,308	15,860	17,094
Các khoản phải thu	6,244	7,488	8,887
Hàng tồn kho	1,830	3,233	2,972
Tài sản ngắn hạn khác	500	622	688
Tài sản dài hạn	**10,195**	**11,589**	**12,092**
Các khoản phải thu dài hạn	97	31	110
Tài sản cố định	3,588	4,778	5,225
Đầu tư tài chính dài hạn	4,730	4,871	4,937
Tài sản dài hạn khác	1,190	1,292	1,120
Tổng tài sản	**34,077**	**38,791**	**41,733**
Nợ phải trả	**19,337**	**22,555**	**25,149**
Nợ ngắn hạn	**13,938**	**17,125**	**17,264**
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	869	189	554
Nợ dài hạn	**5,399**	**5,430**	**7,886**
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	790	777	1,331
Vốn chủ sở hữu	**14,740**	**16,236**	**16,583**
Vốn điều lệ	4,780	5,114	6,137
Thặng dư vốn cổ phần	40	40	40
Lợi nhuận giữ lại	4,082	4,956	5,018
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	1,171	1,179	1,179
Tổng nguồn vốn	**34,077**	**38,791**	**41,733**

Chỉ số chính	2024	2025	2026F
Định giá			
EPS (VND)	2,238	3,616	3,213
BVPS (VND)	28,388	29,441	25,101
Khả năng sinh lời			
Biên lợi nhuận gộp	4.48%	5.72%	7.94%
Biên EBITDA	9.33%	9.33%	9.40%
Biên LNTT	6.53%	6.74%	7.09%
ROE	7.56%	11.94%	11.89%
ROA	3.54%	5.08%	4.73%
Tăng trưởng			
Lợi nhuận gộp	2.51%	75.62%	53.70%
Lợi nhuận sau thuế	18.36%	53.10%	10.52%
EPS	4.22%	61.58%	-11.15%
Tổng tài sản	29.00%	13.83%	7.58%
VCSH	8.83%	10.15%	2.14%
Thanh khoản			
Thanh toán hiện hành	1.71	1.59	1.72
Thanh toán nhanh	1.58	1.40	1.54
Nợ/tài sản	0.05	0.02	0.05
Nợ/VCSH	0.11	0.06	0.11
Khả năng thanh toán lãi vay	25.25	33.20	60.06

LIÊN HỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Tầng 2, Toà nhà Hanoi Tourist, 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội

(84) 3934 3888

(84) 3934 3888

www.psi.vn

CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

Lầu 1, Toà nhà PVFCCo, 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh

(84-8) 3914 6789

(84-8) 3914 6969

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

Tầng 5, Toà nhà Silver Sea, 47 Ba Cu, Phường Vũng Tàu, TP. Hồ Chí Minh

(84-254)625 4520/22

(84-254)625 4521

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Tầng G và Tầng 2, Toà nhà PVcombank Đà Nẵng, Lô A2.1, Đường 30/4, Phường Hoà Cường, TP. Đà Nẵng

(84-236) 3899 338

(84-236) 3899 338

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo phân tích này được thực hiện bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chung cho các nhà đầu tư. Báo cáo này không cấu thành một lời chào mời mua, bán, hay đăng ký bất kỳ sản phẩm tài chính hoặc chứng khoán nào được đề cập trong đây.

Các thông tin, phân tích, nhận định và quan điểm trình bày trong báo cáo này chỉ mang tính chất tham khảo và không nhằm mục đích thay thế cho việc đánh giá và đưa ra quyết định đầu tư độc lập của nhà đầu tư. PSI khuyến nghị nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá hoặc tham khảo ý kiến tư vấn chuyên nghiệp phù hợp với mục tiêu đầu tư, khả năng tài chính và mức độ chấp nhận rủi ro của bản thân trước khi đưa ra bất kỳ quyết định đầu tư nào.

Các thông tin được sử dụng trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà PSI cho là đáng tin cậy và có sẵn công khai tại thời điểm công bố. PSI không đảm bảo và không chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời hoặc phù hợp cho bất kỳ mục đích cụ thể nào của các thông tin đó. Các thông tin và quan điểm có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

PSI hoặc các công ty liên kết của PSI, cũng như các nhân viên tham gia lập báo cáo này, có thể có hoặc đã có các vị thế trong các chứng khoán được đề cập, hoặc có thể đã cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tư vấn tài chính, hoặc các dịch vụ khác cho các tổ chức phát hành chứng khoán đó.